



WELL CHILD EXAM - LATE CHILDHOOD: 5 YEARS  
(Meets EPSDT Guidelines)

DATE

**CUỐI TUỔI TRẺ THƠ: 5 TUỔI**

<b>PHỤ HUYNH VÀ ĐÚA TRẺ ĐIỀN VỀ ĐÚA TRẺ</b>	TÊN ĐÚA TRẺ		NGÀY SANH	
	CÁC DỊ ÚNG		THUỐC MEN HIỆN TẠI	
	CÁC BỆNH TẬT/TAI NẠN/TRỎ NGẠI/QUAN TÂM KẾ TỪ LẦN KHÁM CUỐI			
	CÓ	KHÔNG	CÓ	KHÔNG
	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Con tôi ăn nhiều thức ăn khác nhau.		Con tôi có thể đứng bằng một chân.		
<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		
Con tôi có thể chơi đùa tưởng tượng.		<input type="checkbox"/>		
<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		
Con tôi nhận ra được một vài chữ và có thể viết vài chữ.		<input type="checkbox"/>		
Con tôi cho thấy rằng em hiểu được sự cảm nhận của người khác.		<input type="checkbox"/>		
WEIGHT KG./OZ. PERCENTILE	HEIGHT CM/IN. PERCENTILE	BLOOD PRESSURE	Diet _____	
<input type="checkbox"/> Review of systems	<input type="checkbox"/> Review of family history	Elimination _____		
Screening:	N	A	Sleep _____	
Development	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> Hct/Hgb <input type="checkbox"/> Dental Referral <input type="checkbox"/> Tb <input type="checkbox"/> Cholesterol	
Behavior	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> Fluoride Supplements <input type="checkbox"/> Fluoride Varnish	
Social/Emotional	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> Lead Exposure <input type="checkbox"/> Review Immunization Record	
Vision	R 20/	L 20/	Health Education: (Check all completed)	
	MHZ	R	<input type="checkbox"/> Nutrition <input type="checkbox"/> Dental Care <input type="checkbox"/> Safety <input type="checkbox"/> Adequate Sleep	
Hearing	4000	L	<input type="checkbox"/> Development <input type="checkbox"/> Helmets <input type="checkbox"/> Booster Seat/Car Safety	
	2000		<input type="checkbox"/> Regular Physical Activity <input type="checkbox"/> Passive Smoking	
	1000		<input type="checkbox"/> School Readiness <input type="checkbox"/> Discipline/Limits <input type="checkbox"/> Child care	
	500		Assessment:	
Physical:	N	A		
General appearance	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Chest	
Skin	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Lungs	
Head	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Cardiovascular/Pulses	
Eyes	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Abdomen	
Ears	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Genitalia	
Nose	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Spine	
Oropharynx/Teeth	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Extremities	
Neck	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Neurological	
Nodes	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Gait	
Mental Health	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
Describe abnormal findings:				
IMMUNIZATIONS GIVEN				
REFERRALS				
<b>NEXT VISIT: 6 YEARS OF AGE</b>		HEALTH PROVIDER NAME		
HEALTH PROVIDER SIGNATURE		HEALTH PROVIDER ADDRESS		

## **Guidance to Physicians and Nurse Practitioners for Late Childhood (5 years)**

The following highlight EPSDT screens where practitioners often have questions.  
They are not comprehensive guidelines.

### **Fluoride Screen**

Check with local health department for fluoride concentration in local water supply, then use clinical judgment in screening. Look for white spots or decay on teeth. Check for history of decay in family.

### **Hemoglobin/Hematocrit (Hgb/Hct) Screen**

- Using your own practice experience, evaluate the need, timing and frequency of hematocrit tests.

### **Tuberculosis Screen**

Screen for these risk factors:

- Members of household with tuberculosis or in close contact with those who have the disease.
- In close contact with recent immigrants or refugees from countries in which tuberculosis is common (e.g., Asia, Africa, Central and South America, Pacific Islands); migrant workers; residents of correctional institutions or homeless shelters or persons with certain underlying medical disorders.

### **Developmental Milestones**

Always ask parents if they have concerns about development or behavior. You may use the following screening list, or use the Ages and Stages Questionnaire or the Denver II.

Yes    No

- |   |                          |   |
|---|--------------------------|---|
| <input type="checkbox"/>  | <input type="checkbox"/> | <u>Dresses without supervision.</u>                                     |
| <input type="checkbox"/>  | <input type="checkbox"/> | <u>Copies a cross.</u>  |
| <input type="checkbox"/>  | <input type="checkbox"/> | <u>Draws a person -- 3 parts.</u>                                       |
| <input type="checkbox"/>  | <input type="checkbox"/> | <u>Puts object "on," under." "in front of" and "behind" when asked.</u> |
| <input type="checkbox"/>  | <input type="checkbox"/> | Skips, walks on tip toe.  |
| <input type="checkbox"/>  | <input type="checkbox"/> | Catches a bounced ball.   |
| <input type="checkbox"/>  | <input type="checkbox"/> | <u>Names 4 colors.</u>  |
| <div style="border: 1px solid black; padding: 5px;"><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Avoids eye contact.</div> |                          |   |

**Instructions for developmental milestones:** At least 90% of children should achieve the underlined milestones by this age. If you have checked "no" on even one of the underlined items, or if you have checked the **boxed item** (abnormal behavior at this age), refer the child for a formal developmental assessment.

Notes: Immunization schedules are from the Advisory Committee on Immunization Practice of the U.S. Centers for Disease Control and Prevention. **Parents and providers may call Healthy Mothers, Healthy Babies with questions or concerns on childhood development.**



# KHÁM TRẺ KHỎE MẠNH - CUỐI TUỔI TRẺ THƠ: 5 TUỔI

WELL CHILD EXAM - LATE CHILDHOOD: 5 YEARS

(Đáp Ứng Chỉ Tiêu EPSDT)

NGÀY

## CUỐI TUỔI TRẺ THƠ: 5 TUỔI

<b>PHỤ HUYNH VÀ ĐÚA TRẺ ĐIỀN VỀ ĐÚA TRẺ</b>	TÊN ĐÚA TRẺ		NGÀY SANH	
	CÁC DỊ ÚNG		THUỐC MEN HIỆN TẠI	
	CÁC BỆNH TẬT/TAI NẠN/TRỎ NGẠI/QUAN TÂM KẾ TỪ LẦN KHÁM CUỐI			
	<b>CÓ</b> <input type="checkbox"/> <b>KHÔNG</b> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Con tôi ăn nhiều thức ăn khác nhau. <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Con tôi có thể chơi đùa tưởng tượng. <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Con tôi cho thấy rằng em hiểu được sự cảm nhận của người khác.		<b>CÓ</b> <input type="checkbox"/> <b>KHÔNG</b> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Con tôi có thể đứng bằng một chân. <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Con tôi nhận ra được một vài chữ và có thể viết vài chữ.	
	CÂN NẶNG KG./OZ. SỐ BÁCH PHÂN	CHIỀU CAO CM/IN. TỶ LỆ BÁCH PHÂN	ÁP HUYẾT	Chế độ ăn uống _____ Bài tiết _____ Ngủ _____
	<input type="checkbox"/> Xét lại các hệ thống <input type="checkbox"/> Xét lại quá trình gia đình		<input type="checkbox"/> Hct/Hgb <input type="checkbox"/> Gói đi khám răng <input type="checkbox"/> Lao <input type="checkbox"/> Mô trong máu <input type="checkbox"/> Thêm Chất Fluoride <input type="checkbox"/> Tráng Chất Fluoride <input type="checkbox"/> Nhiễm Chất Chì <input type="checkbox"/> Xét Lại Hồ Sơ Chích Ngừa	
Khám truy tầm: Phát triển Tính hạnh Giao tế/Xúc cảm		Nghe: Tâm Nhìn      P 20/ _____ T 20/ _____ MHZ      P                    T 4000      _____      _____ 2000      _____      _____ 1000      _____      _____ 500      _____      _____		
Thể chất: Nhìn Chung Da Đầu Mắt Tai Mũi Họng/Răng Cổ Cục u Tình Trạng Tâm Thần		Ngực      N      A Phổi      N      A Tim/Mạch      N      A Bụng      N      A Cơ Quan Sinh Dục      N      A Xương sống      N      A Chân tay      N      A Thần kinh      N      A Dáng đi      N      A		
Mô tả các khám phá bất thường: <hr/> <hr/> <hr/>				
ĐÃ CHỦNG NGỪA				
GIỚI THIỆU				
<b>LẦN KHÁM KẾ TIẾP: LÚC 6 TUỔI</b>		TÊN NƠI CHĂM SÓC SỨC KHỎE		
CHỮ KÝ NƠI CHĂM SÓC SỨC KHỎE		ĐỊA CHỈ NƠI CHĂM SÓC SỨC KHỎE		

# Sức Khỏe của Con Em Quý Vị Lúc 5 Tuổi

## Các Điểm Mốc

**Những cách con em của quý vị phát triển trong khoảng từ 5 đến 6 tuổi.**

Có trách nhiệm trong việc dọn dẹp phòng của em, dọn bàn ăn tối, giúp chuẩn bị làm bữa ăn.

Tập tắm một mình trong bồn hoặc vòi sen.

Bắt đầu học những năng khiếu về thể thao và các quy tắc khi chơi những trò chơi.

Cột dây giày của em.

Học bơi.

**Quý vị có thể giúp cho con em của quý vị học hỏi những điều mới bằng cách nói chuyện và chơi đùa với em.**

## Muốn Được Giúp hoặc Biết Thêm Tin Tức

**Cách nuôi dạy con, kỷ luật, hoặc hỗ trợ trong cơ khung hoảng:**

Đường Dây Giúp về Gia Đình,  
1-800-932-HOPE (4673);  
Family Resources Northwest,  
1-888-746-9568;  
Các Lớp Học Ở Trường Cao Đẳng Cộng Đồng Địa Phương

**Giữ trẻ-trông giữ những em trong lứa tuổi đi học:**  
WA State Child Care Resource and Referral Network, 1-800-446-1114

**Tin tức và trợ giúp về lạm dụng tình dục và hành hạ trẻ em:** Đường Dây Giúp về Gia Đình, 1-800-932-HOPE (4673)

## Các Chỉ Dẫn về Sức Khỏe

Tiếp tục đưa con em của quý vị khám sức khỏe mỗi năm với bác sĩ hoặc y tá. Sau khi đã chích ngừa để nhập học, có thể em sẽ không cần phải chích thêm cho đến khi em 11-12 tuổi.

Khuyến khích con em của quý vị tập đánh răng mỗi ngày với một chút kem đánh răng bằng khoảng một hạt đậu có chất fluoride. Có lẽ em vẫn còn nhờ quý vị giúp để chà hết những răng cho em. Nhớ mang em đến nha sĩ để khám răng ít nhất là một năm một lần.

## Các Chỉ Dẫn về Nuôi Con

Ăn chung với nhau thường xuyên nếu có thể được để cảm nhận được sự gần gũi với con em của quý vị. Hãy tắt TV, rút dây điện thoại ra, và tận hưởng sự vui thú với nhau.

Lắng nghe khi con em của quý vị nói chuyện với quý vị. Nhìn và chú tâm khi nghe em nói. Kể đến trả lời hoặc hỏi về những ý nghĩ của em. Cho em biết rằng những suy nghĩ và lời nói của em rất quan trọng đối với quý vị.

Nói cho con em của quý vị biết cách thế nào để tránh bị lạm dụng tình dục. Dạy cho em biết về sự riêng tư và những sờ mó đụng chạm nào là không đúng. Em phải biết nói "không" và kể lại cho quý vị biết nếu có bất cứ ai muốn làm hại đến em.

Giới hạn TV hoặc máy điện toán để cho con em của quý vị có thời giờ đọc sách và chơi những trò chơi. Đọc sách truyện với em mỗi ngày. Thường xuyên đưa em ra ngoài sân chơi.

## Các Chỉ Dẫn về An Toàn

Con em của quý vị nên mặc áo phao (lifejacket) khi đến gần nước, ngay cả sau khi em đã học bơi.

Luôn luôn trông chừng em thật cẩn thận khi em đi gần ra ngoài đường. Trẻ em chưa thể biết chạy xe an toàn trên đường hoặc băng qua đường nếu không có người lớn cho đến khi em được 9 tuổi. Các em chưa lớn đủ để luôn luôn biết tự giữ an toàn khi ở gần xe cộ.

Dạy cho con em của quý vị **đừng bao giờ** đụng đến súng. Nếu em thấy súng, nên báo cho người lớn biết ngay. Hãy chắc rằng những cây súng trong nhà của quý vị đã lấy hết đạn ra và khóa súng lại.